

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 132/2021/HS-PT

Ngày 29/3/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Lệ

Các Thẩm phán: 1. Ông Phạm Viết Hùng

2. Ông Huỳnh Văn Trực

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Kiều Trang – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Hồ Thị Thanh Xuân - Kiểm sát viên

Ngày 29 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 604/2020/HSPT ngày 29 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo Trịnh Bích Th do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 169/2020/HS-ST ngày 20 tháng 11 năm 2020 của Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị cáo có kháng cáo:

TRỊNH BÍCH TH, giới tính: nữ; sinh ngày: 18/6/1975 tại Thanh Hóa; Thường trú: 30H1 tổ 4, khu phố 1, phường TD, thành phố Bh, tỉnh ĐN; Nơi cư trú trước khi bị bắt: 160 TP, Phường T, Quận S, tp.Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Trịnh Văn Đ (chết) và bà Đinh Thị M (chết); tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 28/7/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh khởi tố về hành vi “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại Điều 174 Bộ luật Hình sự;

Tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/02/2020 (có mặt).

- Người bào chữa:

1/Luật sư Nguyễn Anh T – Thuộc Văn phòng luật sư Tiến Thắng bào chữa cho bị cáo TH (có mặt).

2/Luật sư VKD– Thuộc Văn phòng luật sư Tiến Thắng bào chữa cho bị cáo TH (vắng mặt).

3/Luật sư Lê Thị Ph và luật sư Nguyễn Tiến M – Công ty luật TNHH Hồng Long bào chữa cho bị cáo TH (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 10/2012, do biết anh Vũ Minh V (con của ông Vũ Minh TÂM) có nguyện vọng muốn phục vụ lâu dài trong ngành Công an nhân dân nên ông Nguyễn Văn T gặp ông Th nói là sẽ giới thiệu ông Th cho Trịnh Bích Th có khả năng lo cho anh V được vào biên chế ngành Công an. Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 07/10/2012, ông Tuyền cùng ông Th đến nhà của TH số 2876 đường Phạm Thế Hiển, Phường 7, Quận 8 gặp TH để nói chuyện về việc trên. Mặc dù TH biết mình không có khả năng lo được cho anh V vào biên chế chính thức lâu dài trong ngành Công an; nhưng TH vẫn cam kết lo được cho anh V được vào biên chế ngành Công an trong vòng 01 năm với giá 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng) thì được ông Th đồng ý và đưa trước cho TH số tiền 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng), việc giao nhận tiền giữa ông Th với TH có sự chứng kiến của ông Tuyền. Đến ngày 25/10/2012, ông Tuyền thay mặt ông Th đến nhà của TH tiếp tục giao cho TH số tiền 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng) còn lại. Đến ngày 27/02/2013, gia đình ông Th có nói cho TH biết thông tin việc con ông Th đi nghĩa vụ Công an tại Bộ Công an. Ngày 16/10/2013, TH gọi điện thoại cho ông Th nói xuống gặp TH để bàn tính việc cho anh V đi học và TH yêu cầu gia đình ông Th tiếp tục đưa cho TH số tiền 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng). Sau khi nói chuyện, TH đồng ý giảm xuống và yêu cầu gia đình ông Th đưa cho TH 50.000.000 đồng (Năm mươi Triệu đồng). Sau đó, lần lượt trong các ngày 24/10/2013 và 22/02/2014, gia đình ông Th chuyển vào tài khoản cá nhân của TH số tiền nêu trên. Lấy lý do phải đưa tiền cho người có thẩm quyền giao quyết định chuyên nghiệp vào biên chế ngành Công an cho anh V, nên ngày 01/9/2015, TH yêu cầu ông Th chuyển cho TH số tiền 120.000.000 đồng để TH chuyển lại cho người có thẩm quyền giao quyết định chuyên nghiệp vào biên chế ngành Công an cho anh V và phía ông Th cũng đã thực hiện theo yêu cầu của TH. Tính đến ngày 01/02/2016, ông Th đã giao cho TH tổng cộng số tiền là 370.000.000 đồng (Ba trăm bảy mươi triệu đồng) để TH lo cho anh V vào biên chế ngành Công an. Sau khi nhận tiền từ ông Th, TH không liên hệ hay chuyển số tiền cho cá nhân hay tổ chức có thẩm quyền nào mà dùng tiêu xài vào việc cá nhân. Ngày 16/3/2016, anh V nhận quyết định xuất ngũ, nên ông Th đã gọi điện thoại cho TH yêu cầu trả lại số tiền 370.000.000 đồng và nói sẽ trình báo sự việc đến Cơ quan công an nếu TH không trả lại tiền cho gia đình ông Th. Ngày 13/8/2016, TH nhờ một người đàn ông (không rõ lai lịch) đến nhà ông Th trả lại số tiền 100.000.000 đồng. Đến ngày 17/11/2016, TH tiếp tục chuyển khoản cho ông Th số tiền 39.000.000 đồng. Sau đó, do nhiều lần liên lạc điện thoại với TH không được, ông Th tìm hiểu và biết TH đã dọn nhà từ Quận 8 qua Quận S nhằm trốn tránh ông Th nên ngày 18/01/2017 và ngày 13/02/2017 ông

Th làm đơn tố cáo gửi Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tại cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 8, Trịnh Bích Th khai nhận hành vi phạm tội của mình và khắc phục hậu quả trả lại cho vợ chồng ông Th số tiền 370.000.000 đồng (Ba trăm bảy mươi triệu đồng) đã nhận và bị hại đã bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo TH.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 169/2020/HS-ST ngày 20 tháng 11 năm 2020 của Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Trịnh Bích Th phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”;

Căn cứ điểm a Khoản 3 Điều 139; điểm b, điểm p Khoản 1 và Khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009)

Xử phạt bị cáo Trịnh Bích Th 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù, về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 21/02/2020.

Buộc bị cáo Trịnh Bích Th nộp phạt số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) để nộp vào ngân sách nhà nước.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng và thời hạn kháng cáo.

Ngày 27/11/2020, bị cáo TH kháng cáo cho rằng mức hình phạt mà cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là nặng và không đúng với tội danh lừa đảo chiếm đoạt tài sản, đề nghị xin xét lại tội danh và giảm nhẹ hình phạt.

-Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trịnh Bích Th bổ sung yêu cầu kháng cáo, đề nghị hủy bản án sơ thẩm để điều tra lại và xem xét lại tội danh đối với bị cáo.

-Các luật sư bào chữa cho bị cáo TH trình bày:

+ Luật sư Nguyễn Anh T trình bày tại phiên tòa con của bị cáo TH là Phạm Anh Tú có giao nộp cho Tòa các bằng chứng về việc bị cáo TH đưa tiền cho hai người tên Văn T và Ngọc làm trong ngành công an và bản ghi âm lại cuộc nói chuyện trao đổi giữa bị cáo TH và điều tra viên về việc mặc cả, trả giá để bị cáo TH không phải chịu trách nhiệm hình sự trong vụ án. Luật sư kiến nghị Hội đồng xét xử hủy bản án sơ thẩm yêu cầu làm rõ vai trò của những người nhận tiền trên biên nhận mà con bị cáo đã cung cấp đồng thời điều tra xác minh cuộc ghi âm để làm sáng tỏ việc chi tiền để vụ án không bị đưa ra xét xử.

+Luật sư Nguyễn Tiên M, luật sư Lê Thị Ph cho rằng vụ án phát sinh những tình tiết mới mà ở giai đoạn xét xử sơ thẩm đã không thể điều tra được dẫn đến Tòa án nhân dân Quận 8, Tp.Hồ Chí Minh chưa đánh giá đầy đủ và toàn diện các yếu tố khách quan trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm do đó đề nghị hủy bản án sơ thẩm để điều tra xét xử lại.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sau khi phân tích, tính chất của vụ án đã nhận thấy: Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo TH khai có nhận tiền của ông Th để lo công việc cho V con trai ông Th nhưng bị cáo đem số tiền này đi nhờ và đưa tiền cho 02 đối tượng tên Văn T, Ngọc lo

giúp (bản thân bị cáo TH không có khả năng lo việc), đồng thời gia đình của bị cáo đã bổ sung thêm, tài liệu chứng cứ, chứng minh (giấy biên nhận tiền) do ông Văn T, Ngọc ký nhận có ghi nội dung như “để giúp chị TH như đã thỏa TH”, “hồ sơ V”, “lo cho V”, cùng 01 USB....Ngoài ra bị cáo còn khai hiện đang bị Công an Quận S khởi tố điều tra vụ án hình sự khác cũng với hành vi nhận tiền giúp cho con của ông Nguyễn Trung Kiên được chính thức vào ngành công an có liên quan đến đối tượng Văn T, Ngọc. Xét đây là tình tiết mới chưa được điều tra, xác minh, làm rõ do đó nghĩ nên chấp nhận kháng cáo bổ sung của bị cáo TH đề nghị hủy toàn bộ bản án sơ thẩm để điều tra giải quyết theo thủ tục chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Ngày 20/11/2020, Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án. Đến ngày 27/11/2020, bị cáo TH có đơn kháng cáo. Đơn kháng cáo của bị cáo được lập trong thời hạn luật định nên hợp lệ. Tại phiên tòa, bị cáo TH bổ sung yêu cầu kháng cáo, đề nghị hủy bản án sơ thẩm để điều tra lại và xem xét lại tội danh đối với bị cáo.

[2] Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm nhận thấy:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Vào khoảng tháng 10/2012, do biết anh Vũ Minh V (con của ông Vũ Minh TÂ) có nguyện vọng muốn phục vụ lâu dài trong ngành Công an nhân dân nên ông Nguyễn Văn T gặp ông Th nói là sẽ giới thiệu ông Th cho Trịnh Bích Th có khả năng lo cho anh V được vào biên chế ngành Công an. Vào các ngày 07/10/2012, 25/10/2012, TH đã viết giấy cam kết nhận lo được việc cho cháu V với số 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng). Sau đó TH đưa ra những lý do khó khăn khác để yêu cầu ông Th đưa thêm 170.000.000 đồng. TH đã nhận từ ông Th số tiền 370.000.000 đồng. Sau khi nhận tiền từ ông Th, TH không liên hệ hay chuyển số tiền cho cá nhân hay tổ chức có thẩm quyền nào mà dùng tiêu xài vào việc cá nhân. Ngày 16/3/2016, anh V nhận quyết định xuất ngũ, nên ông Th đã gọi điện thoại cho TH yêu cầu trả lại số tiền 370.000.000 đồng và nói sẽ trình báo sự việc đến Cơ quan công an nếu TH không trả lại tiền cho gia đình ông Th. Như vậy, mặc dù bản thân TH không có khả năng lo được cho V vào biên chế ngành Công an nhưng TH vẫn nhận của ông Th số tiền 370.000.000 đồng. TH đã có hành vi gian dối khiến ông Th tin rằng TH có khả năng giúp được việc cho con ông Th. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã kết án bị cáo Trịnh Bích Th về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo điểm a Khoản 3 Điều 139 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) là có căn cứ và phù hợp.

Tuy nhiên, qua phần thẩm tra, tranh luận tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay và phiên tòa phúc thẩm ngày 01/2/2021. Bị cáo TH khai bị cáo có những tài liệu ghi lại quá trình bị cáo chuyển tiền từ đối tượng TÂ cho các đối tượng là Cao Văn T (địa chỉ: 222 C2 chung cư Him Lam, Phường 7, Quận 8, Tp.Hồ Chí

Minh, hiện đang làm việc trong ngành Công an) và Nguyễn Thanh Ngọc (làm việc tại A64-Cục bảo vệ Chính trị III, Bộ Công an) để các đối tượng này thực hiện công việc giúp đỡ cho V được làm việc trong ngành công an. Tại phiên tòa phúc thẩm, gia đình bị cáo cung cấp các giấy biên nhận tiền có chữ ký của các đối tượng tên Văn T, Ngọc với nội dung ghi: “để giúp chị TH như đã thỏa TH”, “hồ sơ V”, “lo cho V” trùng với tên V (con của ông Th đang có nguyện vọng xin vào làm việc trong ngành công an). Xét thấy nội dung trong các giấy biên nhận tiền này có xuất hiện các đối tượng tên V, tên Văn T, tên Ngọc chưa được xác minh điều tra làm rõ xem có phải là “Vũ Minh V” con trai ông Th mà TÂ đã nhờ bị cáo TH giúp đỡ vào ngành công an hay không? Cũng như vai trò của các đối tượng tên Văn T, Ngọc trong việc giúp đỡ cho V vào biên chế ngành công an hay không?. Đồng thời, gia đình bị cáo còn cung cấp thêm 01 USB được cho là bản ghi âm lại cuộc nói chuyện trao đổi giữa bị cáo TH và điều tra viên về việc mặc cả, trả giá để bị cáo TH không phải chịu trách nhiệm hình sự trong vụ án. Ngoài ra, hiện nay bị cáo TH hiện đang bị khởi tố và chuẩn bị đưa ra xét xử trong một vụ án hình sự khác cũng với hành vi “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” tại Tòa án nhân dân Quận S, nội dung vẫn là bị cáo TH nhận giúp cho con của ông Nguyễn Trung Kiên được chính thức vào ngành Công an. Vì vậy, căn cứ đề nghị của Viện kiểm sát xét thấy tại phiên tòa hôm nay, xuất hiện các tình tiết mới cần được điều tra, làm rõ để đảm bảo việc không bỏ lọt tội phạm, xét xử đúng tội danh của cơ quan tiến hành tố tụng mà Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm không thể xem xét, giải quyết tại cấp phúc thẩm do đó cần hủy toàn bộ bản án sơ thẩm để điều tra, truy tố, xét xử lại theo thủ tục chung.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 355; điểm b khoản 1 Điều 358 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trịnh Bích Th. Hủy toàn bộ bản án hình sự sơ thẩm số 169/2020/HS-ST ngày 20 tháng 11 năm 2020 của Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

Chuyển toàn bộ hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh để giao cho Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh điều tra, truy tố, xét xử lại theo thẩm quyền

Tiếp tục tạm giam bị cáo cho đến khi Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh thụ lý vụ án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao; (1)
- TAND cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- VKSND Quận 8; (1)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- P.PC53 - CATP; (1)
- Bị cáo; (1)
- Luật sư; (4)
- Trại giam; (1)
- Thi hành án Quận 8; (2)
- TAND Quận 8; (1)
- Công an Quận 8; (1)
- UBND nơi BC cư trú; (2)
- Sở Tư pháp; (1)
- Lưu, Tòa Hình sự, hồ sơ (20) (4).

Vũ Văn Lệ